

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược phát triển gia đình thị xã Hương Trà đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về thực hiện Chiến lược phát triển gia đình tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, UBND thị xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình thị xã Hương Trà đến năm 2030 với những nội dung sau;

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, phổ biến, triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình; chú trọng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030.

b) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành trên địa bàn thị xã nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cá nhân, gia đình và cộng đồng về tầm quan trọng của công tác gia đình, góp phần xây gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

2. Yêu cầu: Triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đảm bảo hiệu quả và thiết thực. Lồng ghép vào các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung: Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, là tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người, là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Phát huy và nhân rộng các giá trị tốt đẹp của gia đình, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến năm 2025 đạt 95% và đến năm 2030 đạt 100% các gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hóa tốt đẹp; phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; đặc biệt quan tâm số hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

- Phân đầu đến năm 2025 đạt 85% và đến năm 2030 đạt 100% các gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thống dân tộc, truyền thống văn hóa, truyền thống gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị tốt đẹp của gia đình hiện đại.

- Phần đầu đến năm 2025 đạt 85% và đến năm 2030 đạt 100% các địa phương có mô hình về truyền thông, giáo dục xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững tại cơ sở.

- Phần đầu đến năm 2025 đạt 85% và đến năm 2030 đạt 100% các địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước.

- Phần đầu đến năm 2025 đạt 85% và đến năm 2030 đạt 100% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được giáo dục, tư vấn về hôn nhân gia đình, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Phần đầu hằng năm 90% vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; 100% người bị bạo lực được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu; đến năm 2025 đạt 95% và đến năm 2030 đạt 100% xã, phường, thị trấn có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về giá trị gia đình trong tình hình mới

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng và toàn xã hội, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức về vị trí, vai trò, giá trị của gia đình trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Xây dựng và triển khai chương trình truyền thông về xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ.

b) Tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các gia đình trẻ.

c) Tích cực tuyên truyền các gương gia đình tiêu biểu về văn hóa gia đình, ứng xử chuẩn mực; trang bị, phổ biến kiến thức, kỹ năng để các gia đình chủ động phòng chống sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội; kế thừa và tiếp thu có chọn lọc những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm nhằm nâng cao nhận thức để xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, bảo vệ sự ổn định và phát triển của gia đình.

2. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên thụ hưởng thành quả phát triển

a) Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, giá trị gia đình; xây dựng nhân cách đạo đức, lối sống văn minh cho thế hệ trẻ thông qua sự phối hợp giáo dục từ gia đình, nhà trường và xã hội. Xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em; bài trừ lối sống vị kỷ, thực dụng.

b) Triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình” nhằm trao truyền và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình.

c) Tiếp tục triển khai xây dựng mô hình gia đình kiểu mẫu “Ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền” trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Tăng cường giáo dục nền nếp, lối sống tích cực, văn minh cho từng thành viên trong gia đình; tập trung vai trò nêu gương của ông bà, cha mẹ cho con cháu. Nhân rộng mô hình “Bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương” nhằm tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình.

d) Thường xuyên, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tấm gương gia đình tiêu biểu, hạnh phúc; đồng thời phê phán, lên án, đấu tranh với những hành vi lệch chuẩn, tiêu cực, tác động xấu tới cộng đồng. Xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực gia đình.

3. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình

a) Phân đấu xây dựng và kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm tinh gọn, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, có sự gắn kết nội dung gia đình với các lĩnh vực liên quan; phát triển mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

b) Xây dựng các chương trình, đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực theo hướng tích hợp đa ngành. Tăng cường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp.

c) Triển khai xây dựng và phát triển các loại hình dịch vụ gia đình cần thiết hỗ trợ cho cuộc sống nhằm bảo đảm sự ổn định và an toàn của đời sống gia đình, nhất là gia đình lao động và công nhân lao động trong các khu công nghiệp; các mô hình hỗ trợ gia đình thực hiện bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; các mô hình tư vấn, giáo dục về hôn nhân gia đình cho thanh niên trước khi kết hôn.

d) Triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

4. Phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư, huy động xã hội hóa, phát triển lĩnh vực gia đình

a) Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động về lĩnh vực gia đình; dành nguồn lực đầu tư sáng tác, giới thiệu các tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

b) Khuyến khích, huy động các cá nhân, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ gia đình; chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để các gia đình tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các đơn vị, địa phương theo ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Ngoài nguồn ngân sách nhà nước cấp theo Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động vận động sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Tổ chức thực hiện các Kế hoạch, chương trình, đề án thuộc lĩnh vực gia đình.

b) Hướng dẫn, triển khai thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình, bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc; khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật chủ đề tôn vinh, phát huy giá trị gia đình; nêu cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong gìn giữ và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc; xây dựng phong trào văn hóa và thể dục thể thao ở cơ sở; thực hiện nếp sống văn minh.

c) Kiện toàn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp; phối hợp với Trung tâm Y tế, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân thị xã và Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã tiến hành sơ kết vào năm 2025 và tổng kết 10 năm việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược vào năm 2030 theo hướng dẫn cấp trên.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp chỉ đạo đưa nội dung giáo dục về gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng cấp học.

3. Trung tâm Y Tế

a) Chỉ đạo tăng cường các hoạt động, loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia đình; phối hợp xây dựng chương trình truyền thông vận động gia đình thực hiện chính sách dân số trong tình hình mới.

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em tham gia công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình tại cơ sở.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về thúc đẩy bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống xâm hại trẻ em, chăm sóc người cao tuổi.

b) Chủ trì, phối hợp chỉ đạo tổ chức lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch trong xây dựng, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững và các chiến lược, chương trình, đề án có liên quan theo từng giai đoạn; đặc biệt quan tâm hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số.

c) Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Y tế xây dựng mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em tham gia công tác gia đình ở cơ sở.

5. Phòng Tư pháp: Chủ trì, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân, gia đình; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hòa giải ở cơ sở liên quan đến gia đình; nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý cho người bị bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

6. Công an thị xã: Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đối với nạn nhân bạo lực gia đình; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; phối hợp thống kê số liệu về gia đình và thông tin về bạo lực gia đình.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, ban ngành có liên quan đưa chỉ tiêu về gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị xã hằng năm và 5 năm. Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thị xã bố trí nguồn kinh phí hằng năm để thực hiện Kế hoạch.

8. Phòng Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, ban ngành liên quan tham mưu trình UBND thị xã về củng cố, kiện toàn tổ chức đội ngũ cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở và công tác thi đua khen thưởng. Chủ trì, phối hợp xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho gia đình người dân tộc thiểu số về xây dựng gia đình hạnh phúc; thực hiện bình đẳng giới trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống xâm hại trẻ em trong gia đình, ngăn ngừa tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

9. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp tuyên truyền về vai trò, trách nhiệm của gia đình trong việc xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp; nâng cao ý thức của gia đình trong bảo vệ tài nguyên, môi trường; cung cấp cho các gia đình kiến thức, kỹ năng ứng phó với những tác động tiêu cực từ biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình.

10. Phòng Kinh tế: Lồng ghép thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam với nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, chương trình phát triển kinh tế nông thôn, chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường,...

11. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng các chuyên mục về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; tăng cường thời lượng đưa tin, phát sóng về xây dựng gia đình trong tình hình mới. Hướng dẫn đài truyền thanh các xã, phường thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh về gia đình trong tình hình mới.

12. Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thị xã: Chủ trì, phối hợp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ kiểm sát viên và thẩm phán, thực hiện tuyên truyền giáo dục chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình cho người gây bạo lực gia đình trong quá trình truy tố, xét

xử; hàng năm tổng hợp số liệu về ly hôn và các vụ ly hôn có yếu tố bạo lực gia đình theo phạm vi quản lý gửi Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp.

13. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thị ủy: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 29/9/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới. Hướng dẫn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn lao động, Hội Nông dân, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị xã và các tổ chức thành viên khác

a) Tích cực tham gia triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình.

b) Chủ động, tích cực phát huy vai trò, vận động các tầng lớp nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tham gia thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình trong các phong trào thi đua của đơn vị.

c) Vận động, hỗ trợ cán bộ, hội viên thực hiện trách nhiệm vun đắp, gìn giữ giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình; tham gia xây dựng, thực hiện hệ giá trị gia đình trong tình hình mới.

15. UBND các xã, phường

a) Xây dựng Kế hoạch thực hiện giai đoạn và hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp liên ngành về gia đình. Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa các nguồn lực tại địa phương cho công tác gia đình.

c) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình và mạng lưới cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo cho người khuyết tật, yếu thế trong gia đình.

e) Hướng dẫn đưa tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, văn hóa tiêu biểu; các giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước ở cộng đồng dân cư.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ các nội dung nêu tại Kế hoạch, các cơ quan, ban ngành liên quan, UBND các xã, phường chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện trước ngày

30/03/2022; báo cáo UBND thị xã tình hình triển khai thực hiện trước ngày 30/11 hàng năm thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện của các cơ quan, ban ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; báo cáo UBND thị xã kết quả thực hiện của các cơ quan, ban ngành, địa phương liên quan trước ngày 05/12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình thị xã Hương Trà đến năm 2030, Ủy ban nhân dân thị xã đề nghị thủ trưởng các cơ quan, ban ngành liên quan, Chủ tịch UBND các xã phường triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo UBND thị xã để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở VH&TT;
- TT thị ủy;
- TT HĐND và UBND thị xã;
- Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận thị ủy;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Ngọc An